

TƯ TƯỞNG CỦA LENIN VỀ CUỘC ĐẤU TRANH CỦA GIAI CẤP VÔ SẢN VÌ DÂN CHỦ VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

LÊ MINH QUÂN(.)

V.I. Lenin, trong quá trình lãnh đạo và chỉ đạo cách mạng, luôn quan tâm đến vị trí và tầm quan trọng của vấn đề dân chủ trong cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản. Đấu tranh cho dân chủ ở những trình độ và tính chất khác nhau trước và sau khi giành chính quyền đều nằm trong mục tiêu chung của cuộc đấu tranh giải phóng của giai cấp vô sản. Đấu tranh cho dân chủ vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự nghiệp xây dựng CNXH. Và, do đó, vấn đề quan trọng nhất - như Lenin nói - là không phải chỉ tuyên truyền về dân chủ, tuyên bố và ra sắc lệnh về dân chủ là đủ, không phải chỉ giao trách nhiệm thực hiện chế độ dân chủ cho những người đại diện nhân dân trong những cơ quan đại biểu là đủ, mà cần xây dựng ngay chế độ dân chủ, bắt đầu từ cơ sở, dựa vào ý kiến của bản thân quần chúng, với sự tham gia thực sự của quần chúng vào tất cả đời sống của Nhà nước. Đây là yêu cầu, là mệnh lệnh của sự nghiệp xây dựng CNXH, trong đó có sự nghiệp đổi mới vì CNXH ở nước ta hiện nay.

1. Sinh thời Lenin luôn quan tâm đến vị trí và tầm quan trọng của vấn đề dân chủ và cuộc đấu tranh vì dân chủ trong tiến trình cách mạng của giai cấp vô sản. Đấu tranh cho dân chủ, vì dân chủ ở những trình độ và tính chất khác nhau đều nằm trong mục tiêu chung của tiến trình của cuộc đấu tranh giải phóng của giai cấp vô sản. "...Không có con đường nào khác dẫn đến CNXH, ngoài kinh qua chế độ dân chủ, tự do chính trị"(tr. 52)^(*). Giữa hai cuộc đấu tranh cho dân chủ và

cho chủ nghĩa xã hội có mối quan hệ biện chứng với nhau, thực hiện hoàn toàn và triệt để chế độ dân chủ là mục tiêu và động lực của công cuộc xây dựng CNXH.

Trước hết, đấu tranh cho dân chủ trong điều kiện của nền dân chủ tư sản, theo Lenin, là tiền đề cho cuộc đấu tranh giải phóng giai cấp vô sản. "Cách mạng dân chủ càng được thực hiện đầy đủ bao nhiêu thì cuộc đấu tranh mới ấy (cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản cho CNXH - giải thích của tác giả bài viết này) càng diễn ra sớm, rộng lớn, rõ rệt và kiên quyết bấy nhiêu" (tr.129 -131). Đấu tranh trong điều kiện của chế độ tư bản,

(.) PGS. TS. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

(*) Các tài liệu tham khảo đều lấy từ V.I. Lenin toàn tập, tập 1, Nxb. Tiến Bộ.- M.: 1978 (tiếng Việt)

giai cấp vô sản và nông dân không còn con đường nào khác dẫn tới tự do chân chính ngoài con đường tự do tư sản và tiến bộ tư sản. Các quyền tự do chính trị trong điều kiện dân chủ tư sản không giúp giải thoát được ngay lập tức giai cấp công nhân và nhân dân lao động khỏi cảnh bần cùng, nhưng nó sẽ đem lại cho công nhân một vũ khí để đấu tranh chống lại cảnh bần cùng (tr.171).

Dân chủ tư sản có ý nghĩa thật rộng rãi. ý nghĩa của nó là ở chỗ làm cho cuộc đấu tranh giai cấp trở nên rộng rãi, công khai, có ý thức. Và đây không phải là sự bó buộc, không phải là ước nguyện, mà là sự thật”(tr. 138). Việc tham gia vào hoạt động của các hội nghị đại biểu của chế độ dân chủ đại nghị là một trong những biện pháp huấn luyện, giáo dục và tổ chức giai cấp vô sản thành một đảng độc lập của giai cấp, là một trong những biện pháp đấu tranh nhằm giải phóng giai cấp công nhân. “Giai cấp vô sản không thể giành được thắng lợi bằng cách nào khác hơn là thông qua chế độ dân chủ, nghĩa là bằng cách thực hiện chế độ dân chủ triệt để và đem những yêu sách dân chủ được đề ra một cách kiên quyết nhất mà gắn liền với từng giai đoạn đấu tranh của họ” (tr. 78 - 79).

Cuộc đấu tranh của giai cấp vô sản chống giai cấp tư sản, do vậy, phải trên cơ sở thực hiện một cương lĩnh, một sách lược cách mạng về toàn bộ những yêu sách dân chủ. Đó là những đòi hỏi về thành lập chế độ cộng hoà, tổ chức dân cảnh, thực hiện chế độ nhân dân bầu cử quan chức, nam nữ bình đẳng, quyền dân tộc tự quyết v.v.. “Dựa vào chế độ dân chủ đã được thực hiện, đồng thời bóc trần tính chất không triệt để của cái chế độ dân chủ đó dưới chế độ tư bản chủ nghĩa,

chúng ta đòi hỏi phải lật đổ chủ nghĩa tư bản, tước đoạt giai cấp tư sản, coi đó là cơ sở cần thiết để xoá bỏ tình trạng bần cùng của quần chúng cũng như để thực hiện một cách đầy đủ và toàn diện tất cả mọi cải cách dân chủ”(tr.78-79).

Dân chủ trong điều kiện của chủ nghĩa tư bản trở thành trường học dân chủ để giai cấp vô sản học tập, rèn luyện tinh thần, ý thức dân chủ và năng lực thực hành dân chủ. “Nhưng hoàn toàn không thể tưởng tượng được rằng giai cấp vô sản, với tư cách là một giai cấp lịch sử, có thể chiến thắng được giai cấp tư sản, mà lại chưa được giáo dục theo tinh thần dân chủ triệt để nhất và kiên quyết cách mạng nhất, để làm việc đó” (tr.79). Dân chủ tư sản làm nảy sinh những nguyện vọng dân chủ trong quần chúng, tạo ra những thiết chế dân chủ, gay gắt thêm mâu thuẫn giữa chủ nghĩa đế quốc muốn phủ nhận dân chủ và quần chúng khao khát dân chủ. Và đặc biệt “...giai cấp vô sản không có khả năng làm cách mạng kinh tế nếu không được giáo dục trong cuộc đấu tranh dân chủ” (tr. 92).

Tuy nhiên, “Chúng ta ủng hộ chế độ cộng hoà dân chủ vì nó là hình thức nhà nước tốt nhất cho giai cấp vô sản dưới chế độ tư bản chủ nghĩa, nhưng chúng ta không quên được điều rằng cảnh nô lệ làm thuê là số phận của nhân dân cả trong nước cộng hoà dân chủ nhất”(tr.25). Giai cấp tư sản đề cao dân chủ, chế độ cộng hoà dân chủ và gọi nó là “chính quyền toàn dân” hay dân chủ nói chung, dân chủ thuần túy là nó luôn muốn che đậy một thực tế rằng, “thực tế chế độ cộng hoà dân chủ đó chính là chuyên chính của giai cấp tư sản, chuyên chính của những kẻ bóc lột đối với quần chúng lao động” (tr.480). “Chế độ cộng hoà tư

Tư tưởng của Lenin

sản cản trở, bóp nghẹt sinh hoạt chính trị độc lập của quần chúng và sự tham gia trực tiếp của họ vào việc xây dựng một cách dân chủ toàn bộ sinh hoạt của nhà nước từ dưới lên trên” (tr. 199). Vì chế độ dân chủ không gì khác hơn là sự tổ chức bảo đảm cho một giai cấp thi hành bạo lực một cách có hệ thống chống lại một giai cấp khác, bảo đảm cho một bộ phận của dân cư thi hành bạo lực một cách có hệ thống chống lại bộ phận khác”(tr. 101). Nên dân chủ tư sản, theo đó, cũng chính là hình thức nhà nước tư sản, nên chuyên chính tư sản.

Hạn chế lịch sử của nền dân chủ tư sản nói chung và dân chủ đại nghị nói riêng chính là tính chất ước lệ và hạn chế của nó, nó gắn liền với chế độ tư bản và chỉ riêng chế độ tư bản thôi. Vấn đề là ở chỗ phát triển chế độ dân chủ lên đến trình độ triệt để nhất và hoàn chỉnh nó, chứ tuyệt nhiên không phải là từ bỏ dân chủ (dân chủ tư sản) một cách hèn mạt. Dân chủ bao giờ cũng có tính chất giai cấp, do đó đấu tranh cho dân chủ cũng không xoá bỏ đấu tranh giai cấp, mà chỉ làm cho đấu tranh giai cấp trở nên có ý thức, tự do và công khai hơn. Đây là lý do phải triệt để phát triển dân chủ. Tuy nhiên, đối với giai cấp vô sản cuộc đấu tranh tiến hành ở ngoài nghị viện mới là cuộc đấu tranh có ý nghĩa quyết định.

Tinh thần ấy đã được Lenin xác định trong quá trình của cuộc cách mạng dân chủ ở nước Nga ngay từ những năm đầu của thế kỷ XX. Theo đó, Đảng Dân chủ - xã hội Nga lúc đó có nhiệm vụ phải làm tất cả những gì có thể để làm cho “nghị lực cách mạng của cuộc cách mạng dân chủ” tăng lên, phải đề ra trước toàn thể nhân dân từng nhiệm vụ của cuộc cách mạng dân chủ một cách hết sức rộng lớn,

hết sức mạnh bạo và hết sức chủ động. Đảng có nhiệm vụ là đưa vào phong trào công nhân tự phát những lý tưởng xã hội chủ nghĩa, những lý tưởng này phải đạt tới trình độ khoa học hiện đại, gắn phong trào đó với cuộc đấu tranh chính trị có hệ thống cho nền dân chủ, coi đó là phương tiện để thực hiện CNXH (tr. 239).

Có thể nói, giai cấp vô sản không thể giành được thắng lợi bằng cách nào khác hơn là thông qua chế độ dân chủ, nghĩa là bằng cách thực hiện chế độ dân chủ triệt để và đem những yêu sách dân chủ được đề ra một cách kiên quyết nhất mà gắn liền với từng giai đoạn đấu tranh của mình. Dựa vào chế độ dân chủ đã được thực hiện trong điều kiện của chủ nghĩa tư bản, coi đó là cơ sở cần thiết cho cuộc đấu tranh lật đổ chủ nghĩa tư bản, xoá bỏ tình trạng bần cùng của quần chúng cũng như để thực hiện một cách đầy đủ và toàn diện tất cả mọi cải cách dân chủ.

2. Sau khi giai cấp vô sản giành được chính quyền, cuộc đấu tranh của nó vì những mục tiêu dân chủ không những không dừng lại, mà còn được tiếp tục trong những điều kiện mới, với những nội dung, hình thức và chất lượng mới ngày càng đầy đủ và triệt để hơn. Và "... nền dân chủ vô sản, có khả năng trở thành một hình thức của cách mạng XHCN" (tr. 321). Giai cấp vô sản thông qua nhà nước của mình mà từng bước tổ chức để toàn dân tham gia quản lý nhà nước một cách dân chủ những tư liệu sản xuất đã tước đoạt được của giai cấp tư sản; thu hút tất cả quần chúng lao động - cả vô sản, nửa vô sản và tiểu nông - tham gia việc tổ chức một cách dân chủ đội ngũ của họ. Sự phát triển của chế độ dân chủ một cách đầy đủ, theo Lenin, có nghĩa là làm cho toàn thể quần chúng nhân dân tham

gia thực sự bình đẳng và thực sự rộng rãi vào mọi công việc nhà nước. Điều đó thể hiện một niềm tin tưởng vào quần chúng, vào hành động của quần chúng, vào tính chính đáng, hợp lý của các nguyện vọng của quần chúng. Dân chủ vô sản chính là việc toàn thể quần chúng nhân dân tham gia thực sự bình đẳng và rộng rãi vào mọi công việc của nhà nước, phát triển chế độ dân chủ một cách đầy đủ đối với quần chúng lao động và sử dụng bạo lực để chống lại giai cấp tư sản. "Chúng ta nói: nhiệm vụ vô sản là trước hết, vì không những nó đáp ứng lợi ích lâu dài và sống còn của lao động và của nhân loại, mà nó còn đáp ứng cả những lợi ích của nền dân chủ" (tr. 164).

Đấu tranh cho dân chủ trở thành bộ phận hữu cơ của cuộc đấu tranh lâu dài và khó khăn của giai cấp vô sản cho CNXH. "Không có chế độ dân chủ thì CNXH không thể thực hiện được theo hai ý nghĩa sau đây: 1) Giai cấp vô sản không thể hoàn thành được cuộc cách mạng XHCN nếu họ không được chuẩn bị cho cuộc cách mạng đó thông qua cuộc đấu tranh cho chế độ dân chủ. 2) CNXH chiến thắng sẽ không giữ được thắng lợi của mình và sẽ không dẫn được nhân loại đi đến chỗ thủ tiêu nhà nước, nếu không thực hiện đầy đủ chế độ dân chủ" (tr. 167). Để xây dựng nền dân chủ vô sản, theo Lenin, "Không phải chỉ tuyên truyền về dân chủ, tuyên bố và ra sắc lệnh về dân chủ là đủ, không phải chỉ giao trách nhiệm thực hiện chế độ dân chủ cho "những người đại diện" nhân dân trong những cơ quan đại biểu là đủ. Cần phải xây dựng ngay chế độ dân chủ, bắt đầu từ cơ sở, dựa vào ý kiến của bản thân quần chúng, với sự tham gia thực sự của quần chúng vào tất cả đời sống của nhà nước, không có "sự giám sát" từ trên, không có quan lại" (tr. 366-367).

Nhà nước vô sản được tổ chức và hoạt động theo các nguyên tắc dân chủ, phương pháp dân chủ và phấn đấu vì mục tiêu dân chủ. Các nội dung dân chủ ấy phải được bảo đảm bằng hiến pháp và toàn bộ hệ thống pháp luật. "Dân chủ là sự thống trị của đa số. Chỉ có thể gọi cuộc bầu cử là dân chủ khi nào nó là phổ thông, trực tiếp và bình đẳng. Chỉ có những uỷ ban nào do toàn dân bầu ra trên cơ sở quyền phổ thông đầu phiếu mới là những uỷ ban dân chủ" (tr. 66). Đồng thời, phải làm thế nào để quyền bãi miễn được thực hiện đầy đủ và nghiêm túc. Thực hiện quyền bãi miễn tức là thực hiện quyền dân chủ. Từ chối không thực hiện quyền bãi miễn, trì hoãn thực hiện quyền đó, hạn chế quyền đó khi cần thiết đều là phản lại dân chủ, là từ bỏ nguyên tắc chủ yếu và nhiệm vụ của cuộc cách mạng XHCN. Đồng thời, cần phải đấu tranh để bảo đảm dân chủ trong quá trình xét xử. "Sự tham gia của nhân dân trong việc xét xử là một nguyên tắc dân chủ" (tr.94). Việc bầu cử các viên hội thẩm không đặt trước một điều kiện nào, không có bất cứ hạn chế nào đối với quyền bầu cử, như hạn chế về trình độ học vấn, thời gian cư trú v.v.. Chế độ nhân dân bầu cử ra quan toà là điều kiện cần thiết để cơ cấu toà án được dân chủ triệt để.

Toàn bộ công việc quản lý nhà nước từ dưới lên phải do bản thân quần chúng tổ chức, quần chúng thực sự tham gia quản lý, chứ không dừng lại ở cơ quan đại diện và đại biểu đại diện. Quần chúng vô sản và nửa vô sản ngày càng nắm vững nghệ thuật quản lý nhà nước và điều khiển toàn bộ chính quyền nhà nước. Chế độ dân chủ của giai cấp vô sản là một chế độ trong đó toàn bộ quyền lực nhà nước từ trên xuống dưới, hoàn toàn và tuyệt đối đều thuộc về những xô viết đại biểu công nhân, binh sĩ và nông dân. Nhà nước dân chủ vô sản thay thế các cơ quan áp bức cũ - cảnh sát, bọn quan lại,

Tư tưởng của Lenin

quân đội thường trực - bằng vũ trang toàn dân, bằng một đội dân cảnh thực sự toàn dân.

Cần “phát triển dân chủ đến cùng, tìm ra những hình thức của sự phát triển ấy, đem thí nghiệm những hình thức ấy trong thực tiễn, v.v., - đó là một trong những nhiệm vụ cấu thành của cuộc đấu tranh vì cách mạng xã hội” (tr.97). Thực hành dân chủ đến cùng, phát triển đến cùng các hình thức, các phương pháp thực hành dân chủ, như vậy, trở thành nhiệm vụ cấu thành của cuộc cách mạng XHCN. Việc xây dựng và thực hiện chế độ dân chủ, đến lượt mình, lại gắn liền với nhiệm vụ xây dựng và phát triển kinh tế. Dân chủ vô sản là chế độ dân chủ cho người nghèo, cho nhân dân lao động, chứ không phải cho bọn nhà giàu (tr. 109). Sự biến đổi của chế độ dân chủ trong thời kỳ quá độ là ở chỗ dân chủ cho tuyệt đại đa số nhân dân, trấn áp bằng vũ lực bọn bóc lột, áp bức nhân dân - tức là tước bỏ dân chủ đối với bọn áp bức và bóc lột nhân dân. Đó chính là biện chứng sinh động của lịch sử.

Dân chủ của giai cấp vô sản còn là mục tiêu và điều kiện của cuộc đấu tranh cho các quyền tự quyết của các dân tộc. CNXH thắng lợi nhất thiết phải thực hiện chế độ dân chủ hoàn toàn và, do đó, không những làm cho các dân tộc hoàn toàn bình quyền với nhau, mà còn thực hành quyền tự quyết của các dân tộc. “Không được dành một tý đặc quyền nào cho bất cứ dân tộc nào! Không được có một hành động áp chế nhỏ nào, không được có một sự bất công nhỏ nào đối với một dân tộc thiểu số! - đó là những nguyên tắc của nền dân chủ công nhân” (tr. 193).

Xây dựng chế độ dân chủ đi đôi với việc chống chế độ quan liêu từ những vấn đề có tính nguyên tắc, tổ chức bộ máy của nhà

nước và các tổ chức chính trị, xã hội đến quan điểm, lập trường, thái độ, phong cách của cán bộ, viên chức. Quan liêu là trái, là đối lập với dân chủ. “Chế độ dân chủ vô sản là chế độ sẽ thi hành ngay lập tức những biện pháp để chặt tận gốc chế độ quan liêu và sẽ có thể thi hành những biện pháp ấy tới cùng, tới chỗ phá huỷ hoàn toàn chế độ quan liêu, tới chỗ hoàn toàn xây dựng một chế độ dân chủ cho nhân dân” (tr.135). Lenin nêu lại những ý của Marx và Engels (khi các ông tổng kết Công xã Paris) về các biện pháp chủ yếu để chống chế độ quan liêu là: những nhân viên của nhà nước vô sản không chỉ được bầu ra mà còn có thể bị bãi miễn bất cứ lúc nào; lương cho họ không cao hơn lương công nhân; thi hành ngay những biện pháp khiến tất cả mọi người đều làm chức năng kiểm sát và giám thị, khiến tất cả mọi người đều tạm thời biến thành “quan liêu” và, do đó, khiến không một ai có thể biến thành quan liêu được.

Tính chất XHCN của chế độ dân chủ vô sản là ở chỗ: một là, các cử tri đều phải là quần chúng lao động; hai là, mọi thủ tục và những sự hạn chế có tính chất quan liêu đều bị xoá bỏ, quần chúng tự quy định lấy thể thức và thời hạn bầu cử, hoàn toàn có quyền tự do bãi miễn những người mà họ đã bầu ra; ba là, hình thành một tổ chức quần chúng tốt nhất của đời tiên phong của những người lao động... làm thế nào để thực sự toàn thể nhân dân đều được làm chủ trong thực tế. Ngoài ra, cần xây dựng chế độ tự quản như là một hình thức của dân chủ vô sản. Từng bước thiết lập được một nền tự quản địa phương hết sức rộng rãi (tr. 525). Cần thực hành một chế độ dân chủ đầy đủ hơn, ít hình thức hơn và dễ dàng hơn. Và như vậy, “Chỉ có chủ nghĩa cộng sản mới có thể đưa lại một chế độ dân chủ thật sự hoàn bị, và nó càng hoàn bị

bao nhiêu thì lại càng mau trở thành thừa và tự tiêu vong bấy nhiêu”(tr.110).

3. Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn xác định dân chủ là một trong những mục tiêu cơ bản của cách mạng Việt Nam. Bước vào công cuộc đổi mới, Đảng ta đã từng bước xác định cùng với đổi mới kinh tế là đổi mới chính trị - mà mục tiêu chủ yếu là xây dựng và hoàn thiện nền dân chủ XHCN, thực hiện ngày càng đầy đủ quyền làm chủ của nhân dân. Dân chủ đã trở thành mục tiêu và động lực của sự nghiệp đổi mới, trở thành một trong những nội dung cơ bản trong mục tiêu chiến lược dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Sau gần 20 năm đổi mới quá trình dân chủ hoá mọi mặt của đời sống xã hội nước ta đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, bầu không khí dân chủ trong xã hội ngày càng khởi sắc. Cùng với quá trình hoàn thiện không ngừng các hình thức dân chủ gián tiếp với việc đổi mới và hoàn thiện tổ chức và hoạt động các cơ quan dân cử là quá trình xúc tiến mạnh mẽ các hình thức dân chủ trực tiếp. Quá trình dân chủ hoá đã và đang mang lại những lợi ích to lớn và thiết thực cho các tầng lớp nhân dân trong tất cả các lĩnh vực. Từ quá trình dân chủ hoá những nguồn lực to lớn của nhân dân, của đất nước đã được khơi dậy góp phần đưa đất nước vững bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp, hiện đại hoá. Thông qua thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, một khối lượng của cải vật chất và tinh thần hết sức to lớn đã được huy động vào việc xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển giáo dục, y tế và văn hoá ở cơ sở, nhất là ở nông thôn. Hệ thống chính trị, hệ thống pháp luật, hệ thống các thể chế dân chủ ngày càng được hoàn thiện. Niềm tin của nhân dân vào Đảng, vào chính quyền ngày

càng được củng cố. Trí tuệ, sáng kiến của các tầng lớp nhân dân trong phát triển kinh tế, chính trị và xã hội ngày càng được phát huy. Dân chủ, dân chủ ở cơ sở và từ cơ sở đã và đang trở thành quá trình xác định và thực hiện các quyền và lợi ích của nhân dân. Dân chủ ngày càng thiết thực, ngày càng thật sự và có kết quả rõ ràng đã và đang là chiếc chìa khoá vạn năng để giải quyết hết thảy mọi vấn đề (Hồ Chí Minh).

Tuy nhiên, việc xây dựng và củng cố nền dân chủ XHCN ở nước ta còn phải là một quá trình lâu dài và đầy khó khăn. Tính phức tạp của đời sống xã hội trong quá trình đổi mới đòi hỏi phải tiếp tục đa dạng hoá hơn nữa các hình thức và cấp độ thực hiện dân chủ hoá. Làm thế nào tạo ra những khả năng và điều kiện để nhân dân ngày càng tham gia đầy đủ hơn, thực chất hơn vào quá trình quản lý xã hội, quản lý đất nước, phát triển xã hội, phát triển đất nước là câu hỏi lớn nhất hiện nay.

Thực tiễn của quá trình dân chủ hoá ở nước ta cho đến nay càng chứng minh tính đúng đắn, tính sáng tạo trong tư duy của Lenin về dân chủ và thực hành dân chủ trong điều kiện xây dựng CNXH. Hơn bao giờ hết, chúng ta càng thấm thía lời chỉ dẫn của Lenin rằng, không phải chỉ tuyên truyền về dân chủ, tuyên bố và ra sắc lệnh về dân chủ là đủ, không phải chỉ giao trách nhiệm thực hiện chế độ dân chủ cho những người đại diện nhân dân trong những cơ quan đại biểu là đủ, mà cần xây dựng ngay chế độ dân chủ, bắt đầu từ cơ sở, dựa vào ý kiến của bản thân quần chúng, với sự tham gia thực sự của quần chúng vào tất cả đời sống của nhà nước. Đó là yêu cầu, là mệnh lệnh của sự nghiệp đổi mới theo định hướng XHCN ở nước ta hiện nay và trong tương lai.